

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2019/QĐST-VDS

Dầu Tiếng, ngày 22 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Long Ty

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
tham gia phiên họp:*** Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm Sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 13/2018/TLST-VDS ngày 23/8/2018 về việc yêu cầu “tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2019/QĐST-VDS ngày 14 tháng 01 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị Mỹ D, sinh năm: 1965; hộ khẩu thường trú: Số B, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Huỳnh Hữu A, sinh năm: 1962; hộ khẩu thường trú: Số B, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nơi cư trú cuối cùng: Số B, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Lê Thị Mỹ D và ông Huỳnh Hữu A là vợ chồng chung sống với nhau từ năm 1986 đến năm 1998 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Bình Dương vào ngày 09/9/1998. Trong quá trình sống chung, bà D và ông A có với nhau một con chung tên Huỳnh Hữu N, sinh năm 1987. Sau khi kết hôn, bà D và ông Huỳnh Hữu A chung sống với nhau tại địa chỉ: Số B, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, đến ngày 13/9/2007, ông A đã bỏ nhà đi biệt tích. Mặc dù, bà D đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của ông A. Năm 2015, bà D làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên bố mất tích đối với ông Huỳnh Hữu A. Ngày 21/4/2015, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

ban hành Quyết định tuyên bố mất tích số: 05/2015/QĐGQ-VDS tuyên bố ông Huỳnh Hữu A, sinh năm 1962 mất tích theo quy định của pháp luật. Sau khi Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên bố ông Huỳnh Hữu A mất tích đến nay đã hơn 03 năm nhưng ông A vẫn không có tin tức gì. Vì vậy, bà D làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên bố ông Huỳnh Hữu A là đã chết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bà D không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về Tổ tụng:

Xét đơn yêu cầu của bà Lê Thị Mỹ D về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Huỳnh Hữu A, sinh năm 1962; hộ khẩu thường trú: Số B, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nơi cư trú cuối cùng: Số B, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương nên thẩm quyền giải quyết yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương quy định tại Điều 27, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày của bà Lê Thị Mỹ D trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án. Bà D và ông Huỳnh Hữu A là vợ chồng chung số với nhau từ năm 1986, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Bình Dương vào ngày 09/9/1998. Quá trình sống chung bà D và ông Huỳnh Hữu A có với nhau một con chung tên Huỳnh Hữu N, sinh năm 1987. Bà D và ông Huỳnh Hữu A sống chung từ năm 1986 đến ngày 13/9/2007 thì ông A bỏ nhà đi biệt tích. Do đó, bà D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên bố ông Huỳnh Hữu A mất tích theo quy định của pháp luật. Ngày 21/4/2015, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định tuyên bố mất tích số: 05/2015/QĐGQ-VDS tuyên bố ông Huỳnh Hữu A mất tích đến nay đã hơn 03 năm kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích nêu trên có hiệu lực pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực ông Huỳnh Hữu A còn sống hay đã chết. Vì vậy, bà D làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên bố ông Huỳnh Hữu A là đã chết theo quy định của pháp luật.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ, bà D đã cung cấp Quyết định tuyên bố mất tích số: 05/2015/QĐGQ-VDS của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương về việc tuyên bố ông Huỳnh Hữu A, sinh năm 1962 mất tích.

Sau khi Tòa án thụ lý đơn yêu cầu của bà D, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng đã ra Quyết định số: 03/2018/QĐ-TA ngày 05 tháng 9 năm 2018 với nội

dung thông báo tìm kiếm tin tức của ông Huỳnh Hữu A theo quy định của pháp luật.

Người yêu cầu (bà D) đã thực hiện đăng báo Công lý 03 kỳ liên tiếp vào các ngày 12/9/2018, ngày 05/10/2018, ngày 31/10/2018; nhấn tin trên báo Nhân dân 03 kỳ liên tiếp vào các ngày 15/9/2018, ngày 16/9/2018, ngày 17/9/2018; Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương cũng đã thực hiện đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao vào các ngày 12/9/2018, ngày 03/10/2018 và ngày 05/10/2018. Tuy nhiên, đến nay bà D và Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương vẫn không nhận được tin tức gì về việc ông Huỳnh Hữu A còn sống.

[3] Về xác định ngày chết của người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết:

Nhận thấy ông Huỳnh Hữu A bỏ địa phương đi từ ngày 13/9/2007. Đồng thời, người yêu cầu (bà D) đã yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Huỳnh Hữu A, sinh năm 1962 mất tích, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định tuyên bố mất tích số: 05/2015/QĐGQ-VDS ngày 21/4/2015 đối với ông Huỳnh Hữu A nên ngày chết của ông Huỳnh hữu A được tính sau 03 năm kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích nêu trên có hiệu lực pháp luật là ngày 28/4/2015 theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ngày chết của ông Huỳnh Hữu A được xác định là ngày 29/4/2015.

- *Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp cho thấy yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ chấp nhận.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Mỹ D phải nộp theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Thị Mỹ D về việc tuyên bố một người là đã chết đối với ông Huỳnh Hữu A.

Tuyên bố ông Huỳnh Hữu A, sinh năm 1962; hộ khẩu thường trú: Số B, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nơi cư trú cuối cùng: Số B, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương đã chết ngày 29/4/2015.

Kể từ ngày Quyết định tuyên bố một người là đã chết đối với ông Huỳnh Hữu A có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của ông Huỳnh Hữu A được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Mỹ D phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà bà D đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0012295 ngày 20/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA huyện D;
- UBND thị trấn D, huyện D;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký)

Lê Long Ty

